

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2017/HSPT
Ngày 30 tháng 10 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Bùi Thị Phương Loan**

Các Thẩm phán:

Ông Hồ Minh Tấn

Ông Nguyễn Thành Lập

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà:

Bà **Lâm Ngọc Trâm** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà:

Bà **Quách Xía Muội** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2017, tại Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 145/2017/HSPT ngày 22 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo **Trần Văn M**, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đối với bản án hình sự sơ thẩm số 18/2017/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Cà Mau.

Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: **Trần Văn M**, sinh ngày 07/6/1992; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp K, xã V, huyện P, tỉnh Cà Mau. Tạm trú: Ấp C, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12. Con ông **Trần Văn B** (chết) và bà **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1947. Bị cáo chưa có vợ. Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ ngày 29/5/2017. Tạm giam ngày 01/6/2017, trả tự do ngày 21/8/2017

Người bị hại: **Đặng Ngọc D**, sinh ngày 01/6/2002

*Người đại diện hợp pháp của **Đặng Ngọc D**:* Ông **Đặng Văn H**, sinh năm 1964 (cha ruột) (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NHẬN THẤY:

Theo nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N và Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện N nêu hành vi phạm tội của bị cáo **Trần Văn M** như sau:

Trần Văn M và **Đặng Ngọc D**, quen biết và nảy sinh tình cảm yêu thương với nhau khoảng 07 tháng.

Vào khoảng 19 giờ ngày 27/5/2017, **Trần Văn M** đến nhà của ông **Võ Văn Hưng** là cậu ruột D ở ấp C, xã H, huyện N để nhậu cùng với ông **Đặng Văn H** là cha ruột của D, **Khổng Văn T**, **Khổng Văn H** là người làm thuê chung với M.

Trong lúc M đang nhậu thì nhận được tin nhắn của D nhắn tin rủ M đến nhà của D chơi thì M đồng ý. Sau đó, M đi bộ đến nhà của D ở ấp C, xã H.

Khoảng 20 giờ cùng ngày thì M đến gặp D, lúc này chỉ có D ở nhà, M đi vào nhà nằm võng coi tivi thì D đi lại võng ngồi chung, do sợ bị đứt võng nên cả hai xuống sàn nhà ngồi nói chuyện. M dùng tay phải vuốt tóc D thì D ngã đầu vào người M và nằm trên đùi của M. Cả hai ôm hôn nhau được một lúc thì cùng nhau đi ra phía trước hàng ba nhà D. Tại đây, M đã giao cấu với D một lần. Sau đó, M quay lại nhà H tiếp tục nhậu với H và H. Thấy M có biểu hiện nghi vấn nên H đi về nhà hỏi D, D nói với H việc M vào nhà có nựng mặt của D. Lúc này, H điện thoại chửi, đòi đánh M, M sợ nên chạy về vừa xóm Hoàng Thuận. H đi đến vừa xóm H gặp M, Hiền dùng tay đánh M thì được người dân can ngăn. M bỏ trốn về nhà ở ấp K, xã V, huyện P, tỉnh Cà Mau. Đặng Ngọc D kể lại việc đã giao cấu với Trần Văn M.

Ngày 28/5/2017, ông Đặng Văn H gửi đơn đến Công an huyện N trình báo sự việc. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiến hành mời Trần Văn M đến trụ sở để làm việc. Tại đây, M thừa nhận giao cấu với D một lần.

Tại bản cáo trạng số 19/KSĐT-TA ngày 01/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với Trần Văn M về tội “Giao cấu với trẻ em” theo quy định tại khoản 1 Điều 115 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 18/2017/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Cà Mau quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn M phạm tội “Giao cấu với trẻ em”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 115; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn M về Ủy ban nhân dân xã V, huyện P, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 30/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện N có quyết định kháng nghị số 02/KNPT-HS kháng nghị một phần bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo M, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm theo hướng xử phạt bị cáo M từ hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo chuyển sang hình phạt tù có thời hạn.

Tại phiên toà phúc thẩm, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau giữ nguyên kháng nghị và đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện N về hình phạt đối với bị cáo theo hướng chuyển hình phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo sang 01 năm 06 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn M thừa nhận đã giao cầu với Đặng Ngọc D một lần vào ngày 27/5/2017. Tại thời điểm giao cầu Đặng Ngọc D chưa đủ 16 tuổi. Do đó bị cáo Trần Văn M phạm tội “Giao cầu với trẻ em” được quy định tại khoản 1 Điều 115 Bộ luật Hình sự.

Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ncho rằng trên địa bàn huyện Nhiệm nay tình hình tội phạm xâm hại tình dục, bị hại là trẻ em gia tăng. Việc xét xử bị cáo M 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là không nghiêm, chưa đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm xâm hại tình dục mà người bị hại là trẻ em theo Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 16/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Mặc dù trên địa bàn huyện Nhiệm nay tình hình tội phạm xâm hại tình dục đối với trẻ em có gia tăng, từ năm 2016 đến nay có 05 vụ trong đó có bị cáo Trần Văn M phạm tội giao cầu với trẻ em, tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại 50.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, đại diện người bị hại có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt và yêu cầu cho bị cáo hưởng án treo; bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo đã có thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2017 đến ngày 21/8/2017, trong thời gian này, bị cáo đã ăn năn hối cải và thấy được việc làm sai trái của mình, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có cung cấp cho Tòa án xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo là người có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, gia đình bị cáo có mẹ già neo đơn, bị cáo hiện nay có địa chỉ rõ ràng, bị cáo là lao động chính trong gia đình, Bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó không cần thiết xét xử bị cáo hình phạt tù có thời hạn mà cần cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo về địa phương giám sát, giáo dục, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N về việc chuyển hình phạt của bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo thành 01 năm 06 tháng tù giam.

Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 18/2017/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Cà Mau về hình phạt đối với bị cáo Trần Văn M.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 115; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn M **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo**, thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn M về Ủy ban nhân dân xã V, huyện P, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam – CA tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện N;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện N;
- Tòa án nhân dân huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã V, huyện P;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Phương Loan